

KẾT QUẢ KIỂM TRA NĂNG LỰC TIẾNG ANH - KHÓA 2014 TRUNG CẤP

TT	MSHS	Họ tên thí sinh		Lớp	Điểm	Xếp lớp
1	14000343	Dương Nhựt	Anh	14TC-QTM	3.0	EA2b
2	14000345	Nguyễn Vũ	Anh	14TC-QTM	1.0	EA2a
3	14000254	Lê Thiên	Âu	14TC-Ô2	1.5	EA2a
4	14000016	Đình Văn	Bá	14TC-Đ1	1.5	EA2a
5	14000136	Lê Hoàng	Bảo	14TC-CKT	2.0	EA2a
6	14000196	Lương Quang	Bình	14TC-Ô1	1.5	EA2a
7	14000178	Nguyễn Công	Chánh	14TC-CKP	1.5	EA2a
8	14000259	Phan Văn	Cường	14TC-Ô2	1.0	EA2a
9	14000020	Trần Thanh	Cường	14TC-Đ1	3.0	EA2b
10	14000088	Trần Thế	Cường	14TC-ĐL	1.5	EA2a
11	14000089	Nguyễn Tiến	Danh	14TC-ĐL	1.5	EA2a
12	14000179	Hồ Khải	Diệu	14TC-CKP	2.5	EA2a
13	14000310	Nguyễn Ngọc	Dung	14TC-MT	1.5	EA2a
14	14000090	Huỳnh Hữu	Dũng	14TC-ĐL	0.5	EA2a
15	14000203	Phạm Khắc	Dũng	14TC-Ô1	2.0	EA2a
16	14000180	Võ Duy	Dương	14TC-CKP	2.0	EA2a
17	14000137	Lê Hồ Bảo	Duy	14TC-CKT	2.0	EA2a
18	14000138	Nguyễn Hoàng	Duy	14TC-CKT	3.0	EA2b
19	14000261	Nguyễn Văn	Duy	14TC-Ô2	1.0	EA2a
20	14000311	Trần Thị Phương	Duy	14TC-MT	2.0	EA2a
21	14000312	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	14TC-MT	1.5	EA2a
22	14000313	Phạm Thị Kim	Duyên	14TC-MT	2.0	EA2a
23	14000181	Lương Phước	Đạo	14TC-CKP	1.5	EA2a
24	14000346	Hoàng Nghĩa	Đạt	14TC-QTM	2.0	EA2a
25	14000182	Lê Tấn	Đạt	14TC-CKP	1.5	EA2a
26	14000347	Nguyễn Quang	Đạt	14TC-QTM	2.0	EA2a
27	14000262	Trần Quốc	Đạt	14TC-Ô2	3.0	EA2b
28	14000002	Nguyễn Quân	Đạt	14TC-ĐT	1.0	EA2a
29	14000314	Đỗ Thị Ngọc	Diệp	14TC-MT	1.5	EA2a
30	14000206	Nguyễn Văn	Đô	14TC-Ô1	1.5	EA2a
31	14000092	Trần Văn	Đoan	14TC-ĐL	2.0	EA2a
32	14000268	Trần Ngọc	Hà	14TC-Ô2	1.5	EA2a
33	14000140	Ngô Văn	Hải	14TC-CKT	0.5	EA2a
34	14000094	Trần Ngọc	Hải	14TC-ĐL	2.0	EA2a
35	14000210	Bùi Đức	Hạnh	14TC-Ô1	1.5	EA2a
36		Nguyễn Minh	Thao	13TC-QTM	1.0	EA2a
37	14000315	Lý Thị Mỹ	Hạnh	14TC-MT	2.0	EA2a
38	14000270	Võ Anh	Hào	14TC-Ô2	2.0	EA2a
39	14000271	Nguyễn Ngọc	Hiếu	14TC-Ô2	2.0	EA2a
40	14000141	Ngô Hữu	Hòa	14TC-CKT	2.0	EA2a
41	14000272	Trần Văn	Hòa	14TC-Ô2	2.0	EA2a
42	14000317	Trần Thị Hạnh	Hoài	14TC-MT	2.0	EA2a

TT	MSHS	Họ tên thí sinh		Lớp	Điểm	Xếp lớp
43	14000096	Nguyễn Hữu	Hoan	14TC-ĐL	1.5	EA2a
44	14000097	Huỳnh Thanh	Hoàng	14TC-ĐL	2.5	EA2a
45	14000183	Nguyễn Văn	Hoàng	14TC-CKP	2.0	EA2a
46	14000142	Vũ Thành	Hoàng	14TC-CKT	2.0	EA2a
47	14000318	Chi Diễm	Huê	14TC-MT	4	EA2b
48	14000213	Lê Ngọc	Hưng	14TC-Ô1	3.0	EA2b
49	14000214	Sầm Thái	Hưng	14TC-Ô1	5	EB1a
50	14000273	Trần Đông	Hưng	14TC-Ô2	1.5	EA2a
51	14000003	Từ Việt	Hưng	14TC-ĐT	2.5	EA2a
52	14000274	Trần Văn	Hướng	14TC-Ô2	1.5	EA2a
53	14000101	Nguyễn Bá	Huy	14TC-ĐL	2.0	EA2a
54	14000184	Nguyễn Quang	Huy	14TC-CKP	1.0	EA2a
55	14000215	Nguyễn Trần Hoàng	Huy	14TC-Ô1	3.0	EA2b
56	14000185	Hồ Cẩm	Kha	14TC-CKP	1.0	EA2a
57	14000216	Võ Văn	Khải	14TC-Ô1	4.5	EA2b
58	14000143	Hà Triệu	Khang	14TC-CKT	1.0	EA2a
59	14000348	Võ Duy	Khánh	14TC-QTM	2.5	EA2a
60	14000278	Đỗ Minh	Kiệt	14TC-Ô2	2.0	EA2a
61	14000320	Nguyễn Thị Ánh	Kiều	14TC-MT	2.0	EA2a
62	14000218	Trịnh	Lâm	14TC-Ô1	1.0	EA2a
63	14000144	Huỳnh Thanh	Lịch	14TC-CKT	2.0	EA2a
64	14000322	Nguyễn Thị	Liên	14TC-MT	1.5	EA2a
65	14000107	Lưu Bá	Linh	14TC-ĐL	1.0	EA2a
66	14000323	Nguyễn Thị Cẩm	Linh	14TC-MT	1.5	EA2a
67	14000108	Huỳnh Thương	Lộc	14TC-ĐL	2.5	EA2a
68	14000349	Nguyễn Thanh	Lộc	14TC-QTM	2.5	EA2a
69	14000281	Nguyễn Thành	Lộc	14TC-Ô2	1.5	EA2a
70	14000221	Lê Hoàng	Long	14TC-Ô1	1.5	EA2a
71		Huỳnh Văn	Thoại	14TC-ĐL	1.5	EA2a
72	14000350	Nguyễn Nhật	Long	14TC-QTM	2.0	EA2a
73	14000044	Đinh Nguyễn Tấn	Luân	14TC-Đ1	1.5	EA2a
74	14000282	Đoàn Minh	Luận	14TC-Ô2	2.0	EA2a
75	14000005	Hoàng Đức	Lưu	14TC-ĐT	1.0	EA2a
76	14000324	Nguyễn Thị	Lý	14TC-MT	1.0	EA2a
77	14000352	Phạm Chánh	Lý	14TC-QTM	4.5	EA2b
78	14000147	Huỳnh Tấn	Mạnh	14TC-CKT	2.5	EA2a
79	14000353	Nguyễn Đức	Mạnh	14TC-QTM	3.5	EA2b
80	13B2250048	Trần Hoàng	Minh	14TC-Ô1	2.0	EA2a
81	14000186	Y Nhật	Minh	14TC-CKP	2.0	EA2a
82	14000325	Dương Thị	Mơ	14TC-MT	2.0	EA2a
83	14000326	Đặng Thanh	Nam	14TC-MT	1.5	EA2a
84	14000187	Nguyễn Hoàng	Nam	14TC-CKP	1.0	EA2a
85	14000006	Nguyễn Nhật	Nam	14TC-ĐT	2.5	EA2a
86	14000148	Huỳnh Văn	Nghĩa	14TC-CKT	1.5	EA2a
87	14000224	Lê Văn	Nghĩa	14TC-Ô1	2.5	EA2a
88	14000327	Lê Thị Anh	Nguyên	14TC-MT	2.0	EA2a
89	14000225	Nguyễn Thái	Nguyên	14TC-Ô1	1.5	EA2a
90	14000226	Huỳnh Cao Xuân	Nhân	14TC-Ô1	1.5	EA2a
91	14000286	Lê Bá Thụy	Nhân	14TC-Ô2	3.0	EA2b

TT	MSHS	Họ tên thí sinh		Lớp	Điểm	Xếp lớp
92	14000150	Lê Minh	Nhật	14TC-CKT	2.0	EA2a
93	14000112	Nguyễn Văn	Nhí	14TC-ĐL	1.5	EA2a
94	14000113	Võ Minh	Nhựt	14TC-ĐL	2.0	EA2a
95	14000328	Nguyễn Ngọc Thu	Oanh	14TC-MT	3.0	EA2b
96	14000152	Phạm Tấn	Phát	14TC-CKT	1.5	EA2a
97	14000053	Nguyễn Tiên	Phi	14TC-Đ1	1.5	EA2a
98	14000228	Đỗ Minh	Phú	14TC-Ô1	2.0	EA2a
99	14000287	Nguyễn Hoàng	Phú	14TC-Ô2	2.5	EA2a
100	14000356	Thái Văn	Phú	14TC-QTM	4	EA2b
101	14000229	Đinh Hoàng	Phúc	14TC-Ô1	2.5	EA2a
102	14000357	Nguyễn Minh	Phúc	14TC-QTM	5	EB1a
103	14000155	Lê Thanh	Quân	14TC-CKT	2.5	EA2a
104	14000156	Nguyễn Minh	Quân	14TC-CKT	2.0	EA2a
105	14000230	Võ Minh	Quân	14TC-Ô1	1.5	EA2a
106		Phạm Hoàng	Thi	14TC-CKT	2.5	EA2a
107		Trịnh Ngọc	Tĩnh	14TC-CKT	2.0	EA2a
108	14000115	Mai Văn	Quang	14TC-ĐL	2.0	EA2a
109	14000157	Đoàn Văn	Quất	14TC-CKT	2.5	EA2a
110	14000358	Huỳnh Anh	Quốc	14TC-QTM	1.5	EA2a
111	14000116	Nguyễn Văn	Quốc	14TC-ĐL	2.0	EA2a
112	14000158	Võ Thành	Quốc	14TC-CKT	1.5	EA2a
113	14000231	Huỳnh Hữu	Quyền	14TC-Ô1	2.0	EA2a
114	14000329	Nguyễn Thị Kim	Quỳnh	14TC-MT	1.5	EA2a
115	14000159	Phạm Hữu	Sang	14TC-CKT	1.5	EA2a
116	14000232	Phạm Tuấn	Sang	14TC-Ô1	2.0	EA2a
117	14000160	Đặng Thành	Sĩ	14TC-CKT	2.0	EA2a
118	14000161	Lê Ngọc	Sơn	14TC-CKT	2.5	EA2a
119	14000330	Nguyễn Thị Diễm	Sương	14TC-MT	2.0	EA2a
120	14000233	Bùi Tấn	Tài	14TC-Ô1	2.0	EA2a
121	14000190	Nguyễn Phan Thành	Tâm	14TC-CKP	1.5	EA2a
122	14000117	Cao Thanh	Tân	14TC-ĐL	1.5	EA2a
123	14000361	Mai Trung	Tân	14TC-QTM	2.5	EA2a
124	14000331	Dương Đông	Tấn	14TC-MT	1.5	EA2a
125	14000294	Nguyễn Hoàng	Thạch	14TC-Ô2	2.0	EA2a
126	14000295	Phạm Ngọc	Thạch	14TC-Ô2	1.5	EA2a
127	14000332	Lê Thị	Thắm	14TC-MT	2.5	EA2a
128	14000333	Nguyễn Thị Thu	Thắm	14TC-MT	2.0	EA2a
129	14000362	Đoàn Tất	Thắng	14TC-QTM	2.0	EA2a
130	14000164	Nguyễn Minh	Thắng	14TC-CKT	2.0	EA2a
131	14000191	Nguyễn Văn	Thắng	14TC-CKP	2.0	EA2a
132	14000119	Phạm Quốc	Thắng	14TC-ĐL	2.0	EA2a
133	14000066	Phạm Văn	Thanh	14TC-Đ1	2.0	EA2a
134	14000120	Đoàn Thanh	Thành	14TC-ĐL	0.5	EA2a
135	14000363	Lê Tấn	Thành	14TC-QTM	2.0	EA2a
136	14000334	Bùi Thị Thu	Thảo	14TC-MT	1.5	EA2a
137	14000335	Nguyễn Thị Thu	Thảo	14TC-MT	2.5	EA2a
138	14000007	Lê Như	Thế	14TC-ĐT	2.5	EA2a
139	14000336	Phạm Thị	Thi	14TC-MT	2.0	EA2a
140	14000167	Nguyễn Trường	Thịnh	14TC-CKT	3.0	EA2b

TT	MSHS	Họ tên thí sinh		Lớp	Điểm	Xếp lớp
141	14000168	Tôn Phúc	Thịnh	14TC-CKT	1.5	EA2a
142	14000240	Lê Hoàng	Thông	14TC-Ô1	4.5	EA2b
143	14000337	Nguyễn Chí Cao	Thông	14TC-MT	3.5	EA2b
144	14000338	Đặng Thị Minh	Thùy	14TC-MT	3.0	EA2b
145	14000301	Võ Khắc	Tiếp	14TC-Ô2	1.5	EA2a
146	14000126	Nguyễn Hữu	Tín	14TC-ĐL	1.5	EA2a
147	14000242	Nguyễn Vũ	Tô	14TC-Ô1	2.5	EA2a
148	14000302	Lê Minh	Trí	14TC-Ô2	2.5	EA2a
149	14000244	Nguyễn Minh	Trí	14TC-Ô1	2.5	EA2a
150	14000303	Nguyễn Minh	Trí	14TC-Ô2	1.5	EA2a
151	14000008	Nguyễn Ngọc Minh	Trí	14TC-ĐT	2.5	EA2a
152	14000339	Trần Thị Việt	Trinh	14TC-MT	1.5	EA2a
153	14000245	Đặng	Trọng	14TC-Ô1	2.0	EA2a
154	14000192	Đàng Năng	Trọng	14TC-CKP	1.5	EA2a
155	14000129	Phùng Văn	Trọng	14TC-ĐL	2.0	EA2a
156	14000246	Trần Trung	Trực	14TC-Ô1	2.0	EA2a
157	14000193	Thái Tấn	Trung	14TC-CKP	1.0	EA2a
158	14000174	Đoàn Ngọc	Trường	14TC-CKT	1.0	EA2a
159	14000247	Lê Xuân	Trường	14TC-Ô1	2.0	EA2a
160	14000175	Lê Đình	Tú	14TC-CKT	2.0	EA2a
161	14000248	Ngô Tấn	Tú	14TC-Ô1	2.0	EA2a
162	14000305	Nguyễn Hoàng	Tú	14TC-Ô2	1.5	EA2a
163	14000249	Nguyễn Hồ Anh	Tuấn	14TC-Ô1	2.0	EA2a
164	14000365	Nguyễn Thanh	Tùng	14TC-QTM	1.0	EA2a
165	14000341	Thân Thị	Tuyền	14TC-MT	2.0	EA2a
166	14000010	Nguyễn Đức	Viên	14TC-ĐT	1.5	EA2a
167	14000176	Nguyễn Quốc	Việt	14TC-CKT	1.5	EA2a
168	14000082	Nguyễn Hải	Vinh	14TC-Đ1	2.0	EA2a
169	14000250	Phạm Đình	Vinh	14TC-Ô1	1.5	EA2a
170	14000177	Lê Ngọc	Vũ	14TC-CKT	1.0	EA2a
171	14000308	Nguyễn Hoàng Anh	Vũ	14TC-Ô2	2.5	EA2a
172	14000133	Nguyễn Ngọc	Vũ	14TC-ĐL	2.0	EA2a
173	14000251	Nguyễn Ngọc	Vũ	14TC-Ô1	1.5	EA2a
174	14000252	Tăng Hoàng	Vũ	14TC-Ô1	2.0	EA2a
175	14000309	Bùi Hưng	Vương	14TC-Ô2	2.0	EA2a
176	14000367	Nguyễn Văn	Vương	14TC-QTM	1.5	EA2a
177	14000134	Trần Ngọc	Vượng	14TC-ĐL	2.0	EA2a
178	14000342	Trần Thị Thảo	Vy	14TC-MT	2.5	EA2a

Tổng cộng danh sách có 178 học sinh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2015

HIỆU TRƯỞNG